TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/ HSST.
Ngày: 14/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN P - TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Nguyễn Văn Đăng – Phó Chủ tịch UBND xã Điềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên..

2. Bà H Thị Kim Liên – Giáo viên trường tiểu học thị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp, cán bộ Tòa án nhân D huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân D huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/HSST, ngày 05 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1995; Giới tính: Nam;Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Chức vụ: Không;Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; Gia đình: Có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Chưa có; Tiền án: 01: Ngày 22/11/2017 bị Tòa án nhân D huyện P xử phạt 12 tháng tù, về tội: "*Trộm cắp tài sản*", bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo bị xử phạt 750.000 đồng, về hành vi đánh nhau, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 ngày 29/7/2017 của Công an xã T (H đã nộp phạt ngày 04/8/2017). Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- **Người bị hại**: Cháu Dương Thanh T, sinh 09/10/2006(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Xã Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị hại:** Ông Dương Văn D, sinh năm 1979; Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Dương Thanh T:** Bà Nguyễn Thị D – Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- **Người làm chứng:** 1. Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh 2006(Vắng mặt).

Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992(Vắng mặt).

Trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 (Có mặt).

Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh H Văn D, sinh năm 1986 (Có mặt).

Trú tại: Xóm Núi C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

5. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971 (Có mặt).

Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ 20 phút ngày 01/7/2020, Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đưa em là Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 2006 đến trường trung học cơ sở Tân Kim để học. Trên đường đi H có viết vào mảnh giấy nhờ L gửi cho Dương Thanh T, sinh ngày 2006 là học sinh trong trường với L, nội dung hẹn gặp T ở ngoài cổng trường. Sau khi L mang tờ giấy mà H nhờ đưa cho T, T nhận được tờ giấy rồi đi ra cổng trường trung học cơ sở Tân Kim gặp H nói chuyện. Sau khi gặp nhau H rủ T đến khu du lịch sinh thái Hồ Kim Đĩnh, thuộc xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để chơi. T đồng ý, H đèo T đi đến Hồ Kim Đĩnh. Đến nơi, H mua vé vào cổng, sau đó cùng T đi dạo quanh hồ, sau đó H rủ T xuống hồ để "đạp vịt" (gọi là thuyền Vịt, thuyền Thiên Nga), H mua hai gói bim bim, hai chai nước ngọt và thuê một chiếc thuyền Thiên Nga để xuống hồ chơi. Ở trên thuyền, H ngồi bên trái của T đạp cho thuyền di chuyển quanh hồ, T ngồi phía bên phải của H. Sau khi H và T đi dạo quanh hồ khoảng hơn 01 giờ đồng hồ, H quay sang ôm, hôn T, dùng tay trái sờ vào ngực và âm hộ của T. H nói với T "có em bé đi,

anh muốn lắm rồi", T nói lại "ở đây có người nhìn thấy", H nói "sang bên kia vắng không có ai". H điều khiển thuyền di chuyển đến gần đồi cây keo của gia đình ông Phạm Như T, thuộc xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, H dùng tay giữ vào một cành cây chĩa ra hồ, quấn dây xích trên của thuyền vào một cành cây để thuyền không bị trôi. H quay sang phía T dùng tay trái cầm vào cạp quần dài và quần lót của T kéo xuống, T đứng khom người dậy để cho H dễ kéo quần. H kéo quần của T xuống đến gần gối, rồi để quần tụt xuống đến cổ chân, thì T cầm quần nhấc ra khỏi hai chân để lên ghế chỗ T ngồi. H bảo T ngồi lên đùi của H, đối diện mặt nhau, hai tay T vòng ôm giữ sau gáy H. H tự nhổm người dùng tay kéo quần dài, và quần đùi của mình đang mặc xuống gần đầu gối. Lúc này dương vật của H cương cứng, H dùng tay trái cầm dương vật của mình cho vào âm hộ của T để giao cấu. Hai tay H vòng ra sau ôm phía eo gần hông của T, H dùng lực hai tay đẩy từ phía sau để T từ từ trượt trên đùi tiến lại sát H, dương vật của H cho sâu vào bên trong âm hộ của T. H dùng lực tay giữ đẩy phần eo và hông của T, để dương vật H đưa đẩy liên tục trong âm hộ của T. Giao cấu được khoảng 04 phút, thì H dùng hai tay đẩy T ra, T nhổm người dậy, dương vật của H trượt ra ngoài khỏi âm hộ của T, H xuất tinh trùng ra sàn thuyền vịt. T ngồi lại về phía bên phải H, cả hai tự mặc lại quần, lúc này anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, (là người quản lý của Hồ) nhắn tin cho H bảo mẹ H đang đi tìm. H điều khiển thuyền đưa T quay về bến đỗ, thì mẹ H là bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971, đang đứng chờ ở bến. Sau đó bà C đưa T về nhà của T, còn H đi một mình về nhà. Khi T về đến nhà, ông Dương Văn D, sinh năm 1979 (là bố đẻ của T) hỏi T và T đã nói hết sự việc đã quan hệ giao cấu với H ở trên thuyền cho ông D nghe, sau đó ông D đã làm đơn trình báo cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật. Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp nhận đơn của ông Dương Văn D, cơ quan điều tra phối hợp với cơ quan chuyên môn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường, thực nghiệm điều tra và lấy lời khai của Nguyễn Văn H, bị hại cháu Dương Thanh T và những người làm chứng, người liên quan, xác minh làm rõ.

Ngày 01/07/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 131 trưng cầu về bộ phần sinh dục của cháu Dương Thanh T. Ngày 02/7/2020 Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên có kết luận giám định pháp y về tình dục số 51/TD, kết luận: Kết quả lâm sàng, khám chuyên khoa sản ngày 01/7/2020, kết quảmàng trinh có vết nề tím tại vị trí 11h và có vết rách mới tại vị trí 3h, 8h. Không tìm thấy ảnh tinh trùng, xác tinh trùng trên tiêu bản soi tươi. Không thấy bất thường trên siêu âm tử cung, buồng trứng.

Vật chứng của vụ án: 01 bút bi vỏ nhựa mực đen; 01 gói bim bim Oishi snack tôm cay vỏ màu đỏ còn nguyên vẹn; 01 vỏ gói bim bim Oishi indo chips

bánh phồng mực Indonêxia màu hồng. Được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BB; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, bên tay áo trái có may lo gô "Trường trung học cơ sở Tân Kim"; 01 áo ngực nữ giới màu trắng xám; 01 quần vải ống dài, dạng quần chun trên đai quần ghi số "44"; 01 quần lót nữ sọc màu xanh, đen, vàng, được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BC; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu BC1; 01 quần bò dài màu xanh, hai ống quần phía trước có phần mài rách, gấu quần bó chun; 01 áo phông cộc tay màu xanh, phía trước ngực áo có dập chữ NIKE; 01 quần đùi màu đen, cạp quần có chun, phần ống quần phía trước bên trái có in logo màu trắng. Được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BN; 01 áo sơ mi dài tay màu đen - xám, được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BN1.

Về D sự: Bị hại là cháu Dương Thanh T không yêu cầu đề nghị bồi thường, Ông Dương Văn D là bố đẻ của cháu T đề nghị Nguyễn Văn H phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT – VKSPB ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân D huyện P đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Áp dụng: Khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Về phần D sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp của bị hại, bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường cho cháu T một khoản tiền là 20.000.000đ.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi vỏ nhựa mực đen; 01 gói bim bim Oishi snack tôm cay vỏ màu đỏ còn nguyên vẹn; 01 vỏ gói bim bim Oishi indo chips bánh phồng mực Indonexia màu hồng. Được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BB; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, bên tay áo trái có may lo gô "Trường trung học cơ sở Tân Kim"; 01 áo ngực nữ giới màu trắng xám; 01 quần vải ống dài, dạng quần chun trên đai quần ghi số "44"; 01 quần lót nữ sọc màu xanh, đen, vàng, được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BC; 01 quần bò dài màu

xanh, hai ống quần phía trước có phần mài rách, gấu quần bó chun; 01 áo phông cộc tay màu xanh, phía trước ngực áo có dập chữ NIKE; 01 quần đùi màu đen, cạp quần có chun, phần ống quần phía trước bên trái có in logo màu trắng. Được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BN; 01 áo sơ mi dài tay màu đen - xám, được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BN1.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu BC1 của Nguyễn Văn H để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí DSST vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên Toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Dương Thanh T nhất trí với mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo; Nhất trí phần bồi thường mà bị cáo đã thoả thuận đối với đại diện hợp pháp cho cháu T.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan điều tra công an huyện P; của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân D huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu

chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ xác định: Lợi dụng việc có quan hệ yêu đương với Dương Thanh T, sinh ngày 09/10/2006, khoảng 10 giờ 40 phút ngày 01/7/2020 Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/6/1995 đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Dương Thanh T, tại thuyền Thiên Nga, hồ Kim Đĩnh, thuộc xóm Núi Chùa, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tại thời điểm H giao cấu với cháu T, thì T đang ở độ tuổi 13 năm 08 tháng 22 ngày.

Tại bản kết luận số 51 ngày 02/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Các dấu vết thu thập được: Màng trinh có vết nề tím tại vị trí 11h, và có vết rách mới tại vị trí 3h, 8h.

- Kết quả cận lâm sàng: Hiện tại không thấy hình ảnh tinh trùng, xác tinh trùng trên tiêu bản soi tươi; không thấy bất thường trên siêu âm tử cung, buồng trứng.

Công an huyện P đã ra quyết định số 02 ngày 02/7/2020, về việc thực nghiệm điều tra đối với Nguyễn Văn H diễn lại hành vi giao cấu với cháu Dương Thanh T. Tại biên bản thực nghiệm điều tra ngày 02/7/2020, tại khu du lịch sinh thái hồ Kim Đĩnh thuộc xóm Núi Chùa, xã T, huyện P, bị cáo Nguyễn Văn H đã diễn lại hành vi giao cấu với cháu T trên chiếc thuyền Thiên Nga, mà H với cháu T đã ngồi thực hiện hành vi giao cấu vào ngày 01/7/2020.

Như vậy, hành vi giao cấu của Nguyễn Văn H đối với Dương Thanh T đã phạm vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân D huyện P truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của Pháp luật.

Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự quy định:

"1.Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu ... với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi ... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

[3]. Xét về ý thức chủ quan bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất và tinh thần, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H thuộc trường hợp là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ việc giao cấu với Dương Thanh T, khi cháu T chưa đủ tuổi thành niên, gây tổn hại đến tâm, sinh lý, đạo đức, nhân cách của

cháu. Lợi dụng sự ngây thơ, thiếu kinh nghiệm sống của cháu T để giao cấu với cháu. Nên Hội đồng xét xử cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng tách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

[5].Về phần Dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo với người đại diện hợp pháp cho bị hại đã thỏa thuận được về phần bồi thường. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường cho cháu T một khoản tiền là 20.000.000đ.

[6]. Xét đề nghị của VKSND huyện P về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[7].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 357, 468 của Bộ Luật D sự.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Nguyễn Văn H **24** (Hai mươi bốn) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2020.

2. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

3. Về phần Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn H với người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường cho cháu Dương Thanh T một khoản tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cháu T và người đại diện hợp pháp cho cháu T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn H không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của BLDS; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật D sự.

4. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi vỏ nhựa mực đen; 01 gói bim bim Oishi snack tôm cay vỏ màu đỏ còn nguyên vẹn; 01 vỏ gói bim bim Oishi indo chips bánh phồng mực Indonexia màu hồng. Được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BB; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, bên tay áo trái có may lo gô "Trường trung học cơ sở Tân Kim"; 01 áo ngực nữ giới màu trắng xám; 01 quần vải ống dài, dạng quần chun trên đai quần ghi số "44"; 01 quần lót nữ sọc màu xanh, đen, vàng, được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BC; 01 quần bò dài màu xanh, hai ống quần phía trước có phần mài rách, gấu quần bó chun; 01 áo phông cộc tay màu xanh, phía trước ngực áo có dập chữ NIKE; 01 quần đùi màu đen, cạp quần có chun, phần ống quần phía trước bên trái có in logo màu trắng. Được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BN; 01 áo sơ mi dài tay màu đen - xám, được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu BN1.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu BC1 của Nguyễn Văn H để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2020 của Công an huyện P với Chi cục thi hành án D sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ án phí DSST nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại; Vắng mặt bị hại là cháu Dương Thanh T. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với những người có mặt; Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã T, huyện P là nơi cư trú cuối cùng của cháu Dương Thanh T.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Thái